

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ
Bản số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 21/12/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Vĩnh Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Đức Hoành Sơn

+ Bà Lê Thị Tây Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa: Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐ-HSST, ngày 24/11/2023 đối với bị cáo:

Đỗ Thị Quỳnh N, sinh ngày 21 tháng 11 năm 1983 tại Quảng Trị; giới tính: Nữ. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh;; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thái T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Chồng Trần Đức L (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2023 đến ngày 01/8/2023, thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Thanh T1 – Sinh năm: 1978; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/7/2023, Đỗ Thị Quỳnh N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 74H1- 269.76 mượn của chị Nguyễn Thị Thanh T1 đi đến khu vực thôn L, xã T gặp một người đàn ông không rõ lai lịch thuê vận chuyển pháo hoa. Sau khi trao đổi thỏa thuận việc vận chuyển, người đàn ông này giao cho Như 06 hộp pháo hoa loại 09 ống đựng trong 04 bao nylon màu đen, 500.000 đồng tiền công và dặn Như chờ pháo về quán T2 gần cầu T, Quốc lộ A, thuộc địa phận xã T, huyện C sẽ

có người nhận. Như bô 01 bao vào cối xe, 03 bao ở vị trí gác chân trước của xe rồi điều khiển xe về hướng Đ-Quảng Trị. Khoảng 19 giờ cùng ngày, N điều khiển xe chạy đến Km 40 +500, Quốc lộ I, thuộc địa phận khóm B, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng tổ công tác của Công an huyện Đ dừng xe kiểm tra, phát hiện hành vi vận chuyển pháo hoa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong tang vật 06 hộp giấy, mặt ngoài có hoa văn nhiều màu sắc có dòng chữ CHONGKOL C1759C, bên trong mỗi hộp có 09 ống giấy hình trụ tròn, kích thước mỗi hộp 26x15,5 x15,5cm; 05 túi nylon màu đen; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Oppo A57, màu xanh có gắn 02 sim đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH mode, màu sơn xanh đen biển số 74H1 296.76. Trong quá trình điều tra bị cáo tự nguyện giao nộp 500.000 đồng tiền công vận chuyển pháo.

Tại Bản kết luận giám định số 760/KL-KTHS ngày 03/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu P1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 13,8kg.

Cáo trạng số 31/CT-VKSĐKR, ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Đỗ Thị Quỳnh N về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Quỳnh N phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 35; điểm i, s khoản 1,2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền bị cáo Đỗ Thị Quỳnh N từ 30 đến 40 triệu đồng.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy pháo hoa nổ còn lại sau giám định; 05 bao nylon màu đen; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 500.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ, không tham gia tranh luận gì đối với luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đ, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo có đủ căn cứ xác định: Ngày 27/7/2023 bị cáo Đỗ Thị Quỳnh N đã sử dụng xe mô tô biển số 74H1- 26976 vận chuyển 06 hộp pháo hoa nổ có khối lượng 13,8 kg từ xã T, huyện H về xã T, huyện C cho một đàn ông không rõ lai lịch để nhận tiền công 500.000 đồng.

Hành vi vận chuyển 13,8 kg pháo của Đỗ Thị Quỳnh N đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào ... vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây ... thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

c) *Pháo nổ từ 06 kilogram đến dưới 40 kilogram;*”.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Đỗ Thị Quỳnh N về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi vận chuyển 13,8 kg pháo nổ từ xã T, huyện H về xã T, huyện C của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng. Đây là loại tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực kinh doanh thương mại có quy định khung hình phạt tiền đối với người phạm tội ít nghiêm trọng, khi gia đình và bản thân bị cáo có tài sản, thu nhập. Vì vậy, cần phải áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt tiền nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm nghiêm trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tự nguyện nộp lại số tiền 500.000 đồng thu lợi bất chính do vận chuyển pháo nổ mà có. Quá trình công tác chấp hành chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt giáo viên giỏi cấp huyện và cấp tỉnh, được tặng giấy khen có thành tích trong công tác giảng dạy; về hoàn cảnh gia đình, bị cáo đã ly hôn chồng, nuôi hai con nhỏ. Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt tiền bị cáo dưới mức khung hình phạt.

[4] Đối với người đàn ông thuê bị cáo vận chuyển pháo hoa nổ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành điều tra xác minh, khi nào có kết quả xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 05 hộp pháo hoa nổ, khối lượng 11,4kg còn lại sau giám định và 05 túi nylon màu đen không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính do bị cáo phạm tội mà có.

- Đổi 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Oppo A57, màu xanh có gắn 02 sim đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại SH mode, màu sơn xanh đen biển số 74H1 296.76 giai đoạn điều tra cơ quan Công an đã trả cho chủ sở hữu đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị Quỳnh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị Quỳnh N phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Quỳnh N 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 5 hộp pháo hoa nổ, khối lượng 11,4kg được niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu MP, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q và 05 bao nylon màu đen;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính do bị cáo phạm tội mà có

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thị Quỳnh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 21/12/2023; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, dán án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Vĩnh Mỹ